

Số: 133 /BC-THCS ĐL

Đức Nhuận, ngày 04 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Trung học cơ sở Độc Lập.

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

• Địa chỉ trụ sở: 94 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

• Điện thoại:

• Địa chỉ thư điện tử:

❖ c2doclap.phunhuan.tphcm@moet.edu.vn

❖ c2doclap.pn@hcm.edu.vn

• Cổng thông tin điện tử: <https://thcsdoclap.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Giáo dục trung học cơ sở

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mạng:

Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng của mình, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

4.2. Tầm nhìn

Trở thành trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo những lớp học sinh khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Đồng thời giáo dục học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, luôn năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên tự tin trong sự phát triển mở cửa của đất nước.

Trường Trung học cơ sở (THCS) Độc Lập luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình để trở thành ngôi trường tiên phong cho việc nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục Quốc gia Việt Nam. Duy trì và phấn đấu trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

4.3. Mục tiêu chiến lược

Huy động toàn bộ đội ngũ cán bộ-giáo viên-nhân viên (CB-GV-NV) nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự

học – sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; giáo dục học sinh rèn luyện đạo đức, lối sống; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

Phát triển đội ngũ CB-GV-NV vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực đổi mới phương pháp dạy, học phù hợp và phát huy tính chủ thể đối với học sinh; luôn nêu cao ý thức và phấn đấu thực hiện tốt phong trào tự học tập, bồi dưỡng và hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển chuyên môn và nhân cách nhà giáo của đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa nhà trường qua việc phát huy tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực” với nội dung chủ yếu: tạo khung cảnh nhà trường luôn “Xanh - Sạch - Đẹp” môi trường sư phạm lành mạnh bên trong và xung quanh nhà trường; tạo sự đoàn kết gắn bó, tôn trọng nhau giữa các thành viên trong trường; hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học; xây dựng phương pháp dạy - học tích cực cho học sinh ở trường, ở nhà; học tập theo nhóm, tổ và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, NGLL để giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; ứng dụng tích cực CNTT trong dạy học và quản lý. Xây dựng kế hoạch và huy động các nguồn lực từ nội tại và bên ngoài nhà trường trong đó chủ yếu là nguồn nội tại và của hội CMHS trường.

Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn tạo được niềm tin với cấp uỷ, chính quyền nhân dân địa phương.

Tổ chức thực hiện tốt quy mô trường có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và đầu tư chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Tiếp tục duy trì trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục, phấn đấu xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Năm 1960 trường do linh mục Phan Ngọc Toàn sáng lập và được cất lại từ năm 1967 với tên gọi “Trường trung tiểu học Nhân Vị”.

- Sau ngày giải phóng miền Nam hòa nhịp với phong trào chuyển nhượng, cống hiến các cơ sở giáo dục tư thục cho nhà nước, Ủy ban nhân dân và Phòng giáo dục quận Phú Nhuận đã tiếp quản ngôi trường này từ Hội dòng tu Nazareth đặt tên lại là trường Phổ thông cấp 1, 2 Đông Nhì B.

- Tháng 6 năm 1976 thực hiện chỉ thị của thành phố, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận và Phòng giáo dục đổi tên là “Trường PTC 1, 2 Độc Lập”. Tên “Độc Lập” là để thể hiện nỗi trông chờ khắc khoải và nỗi vui mừng khôn xiết khi nước nhà thống nhất sau bao nhiêu năm chiến tranh.

- Đầu năm học 1990 – 1991 thực hiện chỉ đạo của Sở GD-ĐT và quyết định của Ủy Ban Nhân dân Thành phố về việc tách trường cấp 1, 2 nên Phòng GD-ĐT Quận Phú Nhuận đã điều học sinh cấp 1 qua trường Cổ Loa và Cao Bá Quát cùng giáo viên cấp 1 sang trường Cổ Loa, đồng thời tiếp nhận giáo viên cấp 2 ở hai trường Sông Lô và Cao Bá Quát về trường Độc Lập, kể từ đó “Trường phổ thông cấp 1, 2 Độc Lập” chuyển thành “Trường phổ thông cấp 2 Độc Lập” và hiện nay là “Trường THCS Độc Lập”.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

Họ và tên: NGUYỄN THANH LIÊN HƯƠNG

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: 94 Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại, địa chỉ thư điện tử:

c2doclap.phunhuan.tphcm@moet.edu.vn

c2doclap.pn@hcm.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập: 419/QĐ-UB ngày 18 tháng 4 năm 1996 của UBND quận Phú Nhuận về việc đổi tên Trường phổ thông cấp II Độc Lập thành Trường Trung học cơ sở Độc Lập;

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: QĐ 5429/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về việc công nhận Hội đồng trường trung học cơ sở Độc Lập nhiệm kỳ 2025-20230

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

- Hiệu trưởng: cô Nguyễn Thanh Liên Hương, QĐ số 17/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2025 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Hiệu trưởng;

- Phó hiệu trưởng: cô Nguyễn Thị Hoàng My, QĐ số 828/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Phó hiệu trưởng;

- Phó hiệu trưởng: thầy Đoàn Văn Hùng, QĐ số 826/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND quận Phú Nhuận về bổ nhiệm Phó hiệu trưởng.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục: thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

đ. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có): không có

e. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có): không có

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ ở cơ sở; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và các quy định, quy chế nội bộ khác .

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp						Chương trình bồi dưỡng					
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	Đạt	Tỷ lệ %	Chưa đạt	Tỷ lệ %	Đạt	Tỷ lệ %	Chưa đạt	Tỷ lệ %
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	66	0	10	51	4	1	0															
9	Sử Địa	7	0	0	7				5	2				7	100					7	100		
10	Tiếng Anh	8	0	0	8				5	3				8	100					8	100		
11	Giáo dục công dân	2	0	1	1				1	1				2	100					2	100		
12	Giáo dục thể chất	4	0	0	3	1			3	1				4	100					4	100		
13	Công nghệ	3	0	0	2	1			3					3	100					3	100		
14	Âm Nhạc	0	0	0	0									0						0			
15	Mỹ thuật	1	0	0	1					1				1	100					1	100		
II	Cán bộ quản lý	3		3																			
1	Hiệu trưởng	1		1						1				1	100					1	100		

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	1,1m ² /hs
II	Loại phòng học		//
1	Phòng học kiên cố	36	1,1m ² /hs
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
5	Số phòng học bộ môn	1	1,1 m ² /hs
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	0
7	Bình quân lớp/phòng học	33:36	0,91
8	Bình quân học sinh/lớp	1332:33	40
III	Số điểm trường	1	//
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	3370	2,63 m ² /hs
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	900	0,70 m ² /hs
VI	Tổng diện tích các phòng	2880	//
1	Diện tích phòng học (m ²)	1728	//
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	48	//
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	0	//
3	Diện tích thư viện (m ²)	48	//
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	//
5	Diện tích phòng khác (...)(m ²)	1056	//
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	82	
1	Khối lớp 6	21	//
2	Khối lớp 7	20	//

3	Khối lớp 8		20	//		
4	Khối lớp 9		21	//		
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		0	//		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)		90	//		
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		41	Số thiết bị/lớp		
1	Ti vi		33	1		
2	Cát xét		12	0,38		
3	Đầu Video/đầu đĩa		0	0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		4	0,13		
5	Thiết bị khác...		//	//		
	Nội dung		Số lượng (m ²)			
X	Nhà bếp		48			
XI	Nhà ăn		230			
	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²) 8 phòng, 550 m ²	Số chỗ 650	Diện tích bình quân/chỗ 0,85 m ² /chỗ		
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	18 phòng, 1050 m ²	650	1,62 m ² /chỗ		
XIII	Khu nội trú	0	0	0		
XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	4/4	0	0,08
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	2	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

a. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của đơn vị; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: thực hiện hằng năm theo quy định.

b. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Quyết định 1605/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TT	Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả cần đạt (so với hiện trạng)	Công việc/giải pháp cần thực hiện	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Dự kiến kinh phí	Điều kiện hỗ trợ khác	Ghi chú
MỨC 1, 2, 3								
1	Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường							
	Tiêu chí 1.1	Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	<p>Phân công giáo viên phụ trách công nghệ thông tin công khai rộng rãi trên trang thông tin điện tử đơn vị về Chiến lược phát triển nhà trường để tranh thủ sự tham gia, đóng góp ý kiến của học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng; trong các cuộc đối thoại học đường, họp cha mẹ học sinh, hộp thư “Điều em muốn nói”.</p> <p>Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến đóng góp của giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh qua các cuộc họp hoặc hộp thư đóng góp ý kiến đối với nội dung Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.</p>	Hiệu trưởng	Năm học 2024-2025.	không		
	Tiêu chí 1.2	Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	<p>Tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo, làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương cũng như các thành viên trong hội đồng trường.</p> <p>Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt, quy hoạch nguồn cán bộ quản lý để ổn định công tác nhân sự cho đơn vị.</p>	Hiệu trưởng Hội đồng trường	Năm học 2024-2025.	không		
2	Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên							

TT	Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả cần đạt (so với hiện trạng)	Công việc/giải pháp cần thực hiện	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Dự kiến kinh phí	Điều kiện hỗ trợ khác	Ghi chú
	Tiêu chí 2.1	Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Cán bộ quản lý nhà trường tiếp tục phát huy năng lực trong công tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhà trường, triển khai và phân đầu thực hiện để đạt mức đánh giá tốt của chuẩn Hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo tinh thần Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ năm 2026, Hiệu trưởng bồi dưỡng thêm các kỹ năng tiếng Anh, nhất là kỹ năng nói.	Hiệu trưởng	Năm học 2024-2025	Theo thực tế		
	Tiêu chí 2.2	Đối với giáo viên	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ giáo viên cũng như tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đại học và các lớp bồi dưỡng chuyên môn; quan tâm, tạo điều kiện để giáo viên học tập nâng cao trình độ. Tạo điều kiện để giáo viên đăng ký tham gia các lớp sau đại học theo lộ trình của kế hoạch công tác bồi dưỡng giai đoạn 2021-2025.	Hiệu trưởng, PHT TTCM GV.	Năm học 2024-2025.	Theo thực tế		
3	Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học							
	Tiêu chí 3.1	Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Sắp xếp, bố trí phòng học để tổ chức được các hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.	BGH	Năm học 2024-2025.	Theo thực tế		

TT	Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả cần đạt (so với hiện trạng)	Công việc/giải pháp cần thực hiện	Chủ trì và phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Dự kiến kinh phí	Điều kiện hỗ trợ khác	Ghi chú
4	Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội							
	Tiêu chí 4.1	Ban Đại diện cha mẹ học sinh	Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng sẽ sắp xếp thời gian phù hợp hơn nữa để Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia đầy đủ các nhiệm vụ, quyền, trách nhiệm theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Huy động Ban đại diện cha mẹ học sinh tích cực đề xuất các biện pháp giáo dục học sinh theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.	Hiệu trưởng	Năm học 2024-2025			
5	Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục							
	Tiêu chí 5.1	Thực hiện kế hoạch giáo dục	Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng chuyên môn tiếp tục động viên giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học với số lượng nhiều hơn, đề ra các giải pháp thiết thực hơn.	BGH	Năm học 2024-2025	Theo thực tế		
	Tiêu chí 5.4	Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Hướng dẫn các tổ chuyên môn rút kinh nghiệm cụ thể khi kết thúc các đợt hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.	BGH	Năm học 2024-2025	Theo Quy chế chi tiêu nội bộ		

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a. Kế hoạch tuyển sinh của đơn vị, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan

Kế hoạch số 77/KH-THCSĐL ngày 14 tháng 5 năm 2025 của trường THCS Độc Lập về Kế hoạch tuyển sinh của đơn vị

b. Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

Kế hoạch số 143//KH-THCSĐL ngày 10 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Độc Lập về Kế hoạch giáo dục của đơn vị

c. Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh

Văn bản số 183/QC-THCSĐL ngày 12 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Độc Lập về Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh

d. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục: theo quy định của PGD-ĐT

đ. Thực đơn hàng ngày của học sinh.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện	1286	377	384	299	226
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1155 (89,81%)	336 (89,12%)	334 (86,98%)	278 (92,98%)	207 (91,59%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	105 (8,16%)	32 (8,49%)	36 (9,38%)	19 (6,35%)	18 (7,96%)
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	20 (1,56%)	9 (2,39%)	8 (2,08%)	2 (0,67%)	1 (0,44%)
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	6 (0,47%)	0 (0%)	6 (1,56%)	0 (0%)	0 (0%)
II	Số học sinh chia theo kết quả học tập	1286	377	384	299	226
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	597 (46,42%)	159 (42,18%)	179 (46,61%)	158 (52,84%)	101 (44,69%)
2	Khá	458	155	137	90	76

	(tỷ lệ so với tổng số)	(35,61%)	(41,11%)	(35,68%)	(30,1%)	(33,63%)
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	227 (17,65%)	63 (16,71%)	66 (17,19%)	49 (16,39%)	49 (21,68%)
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	04 (0,31%)	0 (0%)	2 (0,52%)	2 (0,67%)	0 (0%)
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	1286	377	384	299	226
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1276 (99,22%)	377 (100%)	376 (97,92%)	297 (99,33%)	226 (100%)
a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	229 (17,81%)	57 (15,12%)	70 (18,23%)	67 (22,41%)	35 (15,49%)
b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	366 (28,46%)	102 (27,06%)	108 (28,13%)	90 (28,82%)	66 (29,2%)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	04 (0,31%)	0 (0%)	2 (0,52%)	2 (0,67%)	0 (0%)
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	18/32 (1,39%/2,64%)	1/4	9/15	5/9	3/6
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)		/	/	/	/
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	02	/	02	/	/
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp tỉnh/thành phố	03	/	/	/	03
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	00	/	/	/	/
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	226	/	/	/	226
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	226	/	/	/	226

1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	101 (44,69%)	/	/	/	101 (44,69%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	76 (33,63%)	/	/	/	76 (33,63%)
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	49 (21,68%)	/	/	/	49 (21,68%)
VII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	683/603	185/192	213/173	162/137	125/101
X	Số học sinh dân tộc thiểu số	25	8	7	5	5

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của đơn vị trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a. Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b. Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao:

Trong những năm qua tập thể cán bộ - giáo viên - nhân viên trường THCS Độc Lập đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao liên tục nhiều năm liền, với kết quả như sau:

1.1. Một số chỉ tiêu chung:

Nội dung	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
HỌC SINH				
TS học sinh	1211	1214	1294	1286
Kết quả lên lớp	1190	1194	1283	1276
Kết quả tốt nghiệp	100%	100%	100%	100%
Hiệu suất đào tạo	93%	92,3%	96,1%	
Học sinh giỏi cấp trường	529	437	553	595
Học sinh giỏi cấp Quận	19	19	31	19
Học sinh giỏi cấp Thành phố	13	13	11	02
Huy động				
Duy trì sĩ số (%)	100%	97,6%	96,8%	98,8%
CÁN BỘ- GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN				
Tổng số CB-GV	67	65	73	66
Tổng số tổ	07	07	07	07
Số tổ đạt LĐTT	07	07	07	07
Số lượng GV đạt chuẩn đào tạo,	64	59	61	50
Số lượng GV trên chuẩn đào tạo	06	06	07	07
Đề tài nghiên cứu khoa học, SKKN	01/01	01/01	01/05	01/06
Giáo viên giỏi cấp Trường	11	15	7	13
Giáo viên giỏi cấp Quận - TP	04	0	2	0
Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ	67	65	73	66
Cá nhân đạt LĐTT	67	65	73	73
Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	05	03	14	13

Nội dung	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
HỌC SINH				
Chiến sĩ thi đua cấp TP	/	/	/	/
Nhà giáo ưu tú	0	0	0	0

1.2. Thực hiện Nâng cao chất lượng Dạy - Học, đổi mới phương pháp Dạy và Học, xây dựng môi trường học thân thiện:

- Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học của trường:

Các khối lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, nhà trường thực hiện theo Công văn số 4977/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025, Công văn số 802/GDDĐT ngày 9 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Phú Nhuận về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024 – 2025;

Ngay từ đầu năm nhà trường đã xây dựng và triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 theo yêu cầu chỉ đạo của cấp trên;

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy, chương trình, tài liệu của các cấp, phân công giáo viên giảng dạy theo chuyên môn và trình độ, giáo viên ngay từ đầu năm đã được phân công đi tập huấn các đợt do cấp trên thực hiện, đảm bảo được yêu cầu bộ môn đề ra. Kế hoạch dạy học các bộ môn theo chương trình GDPT 2018 được các thầy cô trong tổ, nhóm thống nhất lập kế hoạch từ đầu năm để tổ nhóm chuyên môn, Ban Giám hiệu phê duyệt. Các tổ chuyên môn, các giáo viên đã xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường. Kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Kết quả:

100% tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học đầy đủ, chi tiết; đăng ký chỉ tiêu thi đua cụ thể và thực hiện khá tốt các chỉ tiêu đã đăng ký.

13 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường

04 giáo viên có thành tích trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2024 – 2025 (thầy Nguyễn Minh Thành, cô Trà Trần Bảo Uyên, cô Nguyễn Thị Thu Trang, thầy Lê Vương Đệ);

01 Nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp Thành phố (thầy Hoàng Văn Bình)

04 Nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp quận (thầy Hoàng Văn Bình, thầy Trần Xuân Chiến, cô Phạm Thị Lệ và cô Tăng Thị Mỹ Hoanh).

- Tổ chức dạy - học và sinh hoạt 2 buổi/ngày:

Trường tổ chức hoạt động dạy hai buổi/ngày với 100% lớp. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy hai buổi ngay từ đầu năm học và yêu cầu giáo viên thống nhất xây dựng kế hoạch riêng cho từng bộ môn, chủ yếu củng cố kiến thức và luyện tập kỹ năng thực hành,

chú trọng phương pháp dạy theo hướng cá thể hóa học sinh, xây dựng nội dung nâng cao dành cho học sinh khá, tốt và nội dung củng cố kiến thức với học sinh chưa đạt.

- Việc giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh:

Nhà trường tổ chức giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật kết hợp trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, trong các tiết dạy GDCD, qua hình ảnh tuyên truyền, băng-rôn,...

Tăng cường công tác tư vấn học đường nhằm tư vấn cho học sinh, cha mẹ học sinh các vấn đề liên quan đến tâm lý lứa tuổi.

Phổ biến và quán triệt đến học sinh và cha mẹ học sinh toàn trường quy định về văn minh học đường. Đẩy mạnh việc thực hiện quy định về văn minh học đường. Cải tiến nội dung các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, qua đó giáo dục học sinh nêu cao ý thức tự giác thực hiện các nhiệm vụ của người học sinh đối với trường lớp, nhiệm vụ người con trong gia đình, nhiệm vụ người công dân thực hiện nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông với các hình thức giáo dục đa dạng. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục ý thức phòng chống bạo lực học đường, ý thức giữ vệ sinh bản thân, vệ sinh môi trường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Đầu năm học Ban giám hiệu chỉ đạo cho tổng phụ trách Đội phối hợp với bộ phận quản sinh, GVCN các lớp thường xuyên sinh hoạt vào giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm với chủ đề “Học sinh nói không với hành vi đánh nhau, bạo lực” nhằm nâng cao nhận thức của học sinh về việc kiên quyết phê phán, bài trừ hành vi đánh nhau thông qua tiết sinh hoạt chuyên đề.

Ngoài ra, Nhà trường phối hợp với các Ban ngành, đoàn thể ở địa phương cùng gia đình giáo dục, ngăn chặn kịp thời những hành vi bạo lực, những biểu hiện tổ chức đánh nhau. Tổ chức cho học sinh và tập thể lớp học ký cam kết không tham gia đánh nhau, không mang theo và sử dụng hung khí; Tăng cường công tác quản lý học sinh; xử lý công khai, nghiêm minh, dứt điểm với các trường hợp vi phạm; Chủ động phối hợp với công an, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tại địa phương; chú trọng công tác xây dựng mô hình liên kết chặt chẽ để huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, đặc biệt là pháp luật về An toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh tổ tư vấn tâm lý cho học sinh, thuận lợi của nhà trường là có 01 giáo viên chuyên ngành tư vấn tâm lý, tư vấn cho học sinh ở trường.

Tăng cường thực hiện các biện pháp giáo dục, tuyên truyền để học sinh hiểu rõ những tác động xấu của trò chơi trực tuyến (gameonline) khi tham gia chơi quá nhiều, chơi trò chơi với nội dung bạo lực, đồi trụy,...; Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và địa phương để quản lý, kiểm soát việc truy cập internet của học sinh.

Xây dựng và phát triển quy ước ứng xử văn hóa trong trường học hướng tới xây dựng văn hóa học đường ở nhà trường.

Tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian: Đoàn Thanh niên phối hợp cùng giáo viên Lịch sử-Địa lý chủ trì cung cấp tài liệu về giới thiệu trò chơi dân gian, tổ chức các loại hình trò chơi dân gian vào trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, trang fangape của Đoàn-Đội nhằm giáo dục truyền thống địa phương, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tổ chức Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương trang trọng, giúp học sinh hiểu thêm về truyền thống và đạo lý tốt đẹp của dân tộc

Kết quả:

- Tổ chức chuyên đề “Lòng biết ơn” ngày 25/10/2024 do tổ Ngữ văn – Tâm lý thực hiện

- Tổ chức chuyên đề “Chương trình Cùng em vững bước, tìm hiểu về quyền trẻ em” do Liên đội thực hiện ngày 04/11/2025

- Tổ chức chuyên đề Tâm lý “Rèn luyện kỹ năng quản lý cảm xúc tiêu cực” do GV tâm lý thực hiện

- Tổ chức chuyên đề An toàn trên mạng xã hội, bảo vệ bản thân trong thế giới ảo ngày 02/12/2024 (phối hợp với Trường Cao đẳng Bách Khoa Sài Gòn)

- Tổ chức chuyên đề Kỹ năng công dân số ngày 09/12/2024 (phối hợp với trung tâm Giáo dục kỹ năng sống GAIA)

- Tổ chức các chuyên đề về tác hại của thuốc lá điện tử, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường, ... do giáo viên Tâm lý phối hợp với nhân viên Y tế nhà trường thực hiện

- Tổ chức cho HS K6, 7 tham quan khu di tích lịch sử, khu tưởng niệm luật sư Nguyễn Hữu Thọ – Khu du lịch Vân Lai Viên - Long An ngày 04/01/2025.

- Tổ chức cho HS K8, 9 tham quan Khu di tích lịch sử Rạch Gầm Xoài Mút – Khu du lịch sinh thái Làng Xanh ngày 05/01/2025

• Việc triển khai thực hiện các phương pháp dạy học tích cực; dạy học các chủ đề tích hợp liên môn:

Nhà trường coi trọng việc dạy cách học và cách tự học cho học sinh, khuyến khích học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, không tiếp thu một chiều, có suy nghĩ và biết phản biện để tự nâng cao chất lượng giáo dục của mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh, giáo viên làm cố vấn và các hình thức hoạt động tập thể vui mà học nhằm làm cho học sinh tích cực trong học tập, rèn luyện.

Xây dựng và tổ chức tiết học “Thân thiện, tích cực” ở mỗi lớp học để rút kinh nghiệm trong trường. Khuyến khích sáng kiến trong việc dạy của giáo viên và trong việc học của học sinh, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện chủ trương: Mỗi giáo viên phải đều có một đổi mới cụ thể về phương pháp dạy học gắn với nhu cầu, thực tiễn. Cụ thể:

- ❖ Học môn Khoa học tự nhiên đẩy mạnh việc thực hành thí nghiệm;
- ❖ môn Lịch Sử-Địa lý thông qua kênh hình trong tranh, bản đồ và SGK.
- ❖ Tất cả các bộ môn đều vận dụng bảng phụ, phiếu học tập, hệ thống các tình huống nhằm kích thích tính tích cực tự giác học tập của HS. Trong từng tiết học lồng ghép giáo dục kỹ năng sống qua từng bộ môn, đồ vui phản ứng nhanh trong tiết học nếu thời gian cho phép.

- ❖ Anh văn dùng hệ thống tranh ảnh đàm thoại kích thích tư duy HS.

Mỗi tổ chuyên môn có biện pháp hướng dẫn cho học sinh kỹ năng đọc sách, tra cứu tài liệu và xử lý thông tin trên Internet phù hợp với lứa tuổi; cập nhật tri thức mới, giúp học sinh hứng thú học tập và cảm thấy mỗi ngày đến trường là một ngày vui, rèn luyện cho học sinh có kỹ năng vận dụng tri thức qua sách vở vào đời sống, vào việc nuôi dưỡng ý chí, hoài bão lí tưởng phẩm chất đạo đức học sinh phù hợp lứa tuổi.

Xây dựng cơ chế thông tin hai chiều qua việc thành lập hộp thư “Điều em muốn nói” nhằm giúp giữa nhà trường với học sinh về tình hình dạy và học cũng như các hoạt

động, nhu cầu của học sinh trong nhà trường đề cùng nhau xây dựng “Trường học thân thiện học sinh tích cực”, “Lớp học hạnh phúc, Trường học hạnh phúc”. Thực hiện Tiết dạy: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động của học sinh, nhằm quan tâm đến từng đối tượng học sinh, đặc biệt là học sinh chưa đạt về học lực, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, để tổ chức dạy học cho phù hợp với từng đối tượng.

- Tổ chức dạy ngoại ngữ, dạy học các chủ đề tích hợp liên môn, dạy học theo định hướng Giáo dục STEM:

Từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã quan tâm, triển khai tổ chức dạy ngoại ngữ, các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh dù còn gặp nhiều khó khăn về các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực, thời gian, ...). Tổng số lớp học ngoại ngữ và số lượng các câu lạc bộ ứng dụng phương pháp Stem qua các năm học như sau:

Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Số lớp Tăng cường tiếng anh	18	21	23
Số lớp tiếng anh giao tiếp với người nước ngoài	32	33	33

Trong những năm gần đây, ngoài việc nhà trường tổ chức tốt việc dạy học tăng cường tiếng Anh, nhà trường có các lớp học Anh văn giao tiếp trong đó học sinh được giao tiếp trực tiếp với người nước ngoài giúp cho các em tự tin, trau dồi khả năng nói tiếng Anh.

Kết quả:

- Giải tham gia tích cực các hoạt động Ngày hội STEAM cấp quận
- Giải Khuyến khích hội thi Steam – Robotis cấp quận

Nhà trường đã triển khai thực hiện dạy học theo phương pháp Stem, xây dựng các câu lạc bộ (CLB) học tập cho học sinh như CLB KHTN (thiết kế nhiều mô hình như: tên lửa nước, điều chế la bàn, thiết kế máy chống trộm, thiết kế máy rửa tay tự động, mô hình nhà thông minh); CLB TDTT (bóng bàn, bóng rổ, cầu lông, đá cầu); CLB Võ thuật; qua đó rèn luyện cho các em kỹ năng sống, năng lực về khoa học kỹ thuật giúp cho các em gặt hái được nhiều kết quả. Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Công tác tổ chức kiểm tra học kỳ:

Nhà trường ban hành Quy chế Kiểm tra, đánh giá năm học 2024-2025. Việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT thực hiện có hiệu quả về hình thức, phương pháp, kỹ thuật, công cụ kiểm tra, đánh giá; kết hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

Việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, theo ma trận, bảng đặc tả, kiểm tra đánh giá trực tuyến theo thông tư 09/BGDĐT.

Các bài kiểm tra được đánh giá chung đề, cùng thời điểm đảm bảo công bằng, nghiêm túc khách quan đúng quy chế. Việc thực hiện chấm chữa trả bài nghiêm túc, đặc biệt môn Tiếng Anh đã phối hợp với GV người nước ngoài kiểm tra kỹ năng nghe nói cho học sinh. Nhà trường thực hiện tốt công tác đổi mới trong kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh. Sử dụng phần mềm quản lý điểm và xếp loại học lực. Việc xếp loại hạnh kiểm được tích hợp từ kết quả học sinh rèn luyện đạo đức, nề nếp, tác phong với kết quả tham gia

các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tham gia phong trào đoàn thể, tham gia công tác xã hội,...

Trong việc xây dựng nguồn đề phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá, từng tổ chuyên môn chú trọng xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo từng chủ đề, từng chương theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng (mức độ thấp và cao). Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, khắc phục tình trạng dạy chay-học vẹt, ghi nhớ máy móc, không yêu cầu làm bài theo “mẫu”.

Tiếp tục đổi mới cách ra đề kiểm tra theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”, lấy khâu kiểm tra, đánh giá làm mũi đột phá. Đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực (các năng lực cốt lõi của học sinh Việt Nam) là chủ yếu, đảm bảo 3 mức độ: Nhận biết, thông hiểu và vận dụng.

Thực hiện đánh giá bằng nhận xét (không đánh giá bằng cho điểm) đối với các môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục. Đối với môn Giáo dục công dân, GVBM thực hiện việc kết hợp giữa đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về kiến thức và kỹ năng với việc theo dõi sự tiến bộ về thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh. Đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử-Địa lí, giáo viên bộ môn thực hiện tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và những kiến thức đã được học, hạn chế học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học.

Nhà trường tiếp tục thực hiện xây dựng "*Nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT quận và các trường học để giáo viên và học sinh có thể tham khảo. Khi ra đề phải có xây dựng ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình với các cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài, hạn chế tình trạng học vẹt ghi nhớ máy móc. Việc phân bố HS phòng thi thực hiện danh sách học sinh theo A, B, C của từng khối lớp, bố trí mỗi phòng tối đa 25 học sinh và có giáo viên coi kiểm tra; chỉ đạo giáo viên coi kiểm tra thật nghiêm túc.

Các nhóm bộ môn gửi đề thi đề nghị. Các phó hiệu trưởng duyệt đề và gửi về PGD. Tổ chức tốt việc bảo mật đề và tổ chức coi và chấm kiểm tra nghiêm túc, khách quan. Lập hội đồng chuyên môn duyệt đề kiểm tra 1 tiết và ra đề kiểm tra chính thức. Chỉ đạo giáo viên bộ môn nghiêm túc coi trọng việc thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên (miệng, 15') 1 tiết, ra đề, coi kiểm tra, chấm, trả bài nghiêm túc.

- Công tác tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi:

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố; đăng ký chỉ tiêu dự thi các môn theo chỉ đạo của Phòng GDĐT, phù hợp điều kiện chất lượng học sinh các đội tuyển nhà trường.

Kết quả

- 19 HS K9 vào đội tuyển HSG cấp quận (vòng 2) : 4 Máy tính cầm tay, 7 Văn, 2 Sử Địa, 4 Khoa học tự nhiên, 2 Anh văn;

- 02 giải 3 cấp TP: 01 Sử Địa (Ngô Đức Trí 9a1), 01 KHTN (Nguyễn Hoàng Lâm 9a1); 01 Giải Khuyến khích cấp TP - Đại sứ văn hóa đọc 2024 (Nguyễn Ngọc Xuân Ánh 9a1);

- 13 HS, 07 GV tham gia hội thi An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai cấp TP;

- 04 HS thi Khéo tay kỹ thuật cấp quận, 1 HS thi cấp TP;

- 03 HS Lớn lên cùng sách cấp quận, thi cấp TP;

- Giải A hội thi vẽ tranh tập thể cấp quận;

- Giải 3 hội thi thiết kế sản phẩm tuyên truyền cấp quận (Nguyễn Gia Hân), Giải KK hội thi thiết kế sản phẩm tuyên truyền cấp quận (Nguyễn Phương Thảo);

- 02 Giải đặc biệt về Thiết kế thẻ đánh dấu sách cấp quận (Huỳnh Hồ Phương Nhi, Phạm Ngọc Thanh Nguyên)

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và công tác quản lí qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy:

Những năm qua, Bộ GD-ĐT chỉ đạo việc đổi mới nội dung, thay đổi chương trình sách giáo khoa. Công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy và học đã trở thành một bộ phận không thể thiếu, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đưa việc học tập các bộ môn trở nên nhẹ nhàng và có hiệu quả, mở ra một không gian mới giúp cho giáo viên sáng tạo nhiều hơn trong công tác giảng dạy và mang đến cho học sinh những bài học sống động, gần gũi. Hiện nay, cơ sở vật chất của nhà trường qua các năm đã được trang bị đầy đủ khang trang và khá hiện đại. Cụ thể như sau:

Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Số phòng gắn TiVi có kết nối Wifi	32	33	33
Số màn chiếu Procheter	4	4	4
Bảng tương tác	2	2	2
Số phòng học vi tính (phòng/ 45 máy)	2	2	3
Thư viện có trang bị máy vi tính		14	20

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lí và đổi mới phương pháp dạy học đã mở ra những triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu bài học, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề... càng có điều kiện để ứng dụng rộng rãi.

Đẩy mạnh việc thiết kế bài giảng E-learning, xây dựng nguồn học liệu số. Đầu tư máy vi tính tại phòng thư viện cho học sinh truy cập tài liệu. Qua đó hằng năm trường đạt bình quân 90% số tiết dạy học bằng bài giảng điện tử tạo tiết học hứng thú hơn, giúp học sinh dễ nhớ bài, rút ngắn thời gian ôn bài tại nhà. Kết quả học tập của học sinh qua các năm từ đó mà tăng cao.

Nhà trường quản lý đề kiểm tra 1 tiết, kiểm tra học kỳ, điểm số của giáo viên bằng phương tiện công nghệ thông tin. Nhà trường triển khai các văn bản chỉ đạo đến CB-GV-NV nhà trường qua hộp thư điện tử. Tuy nhiên cũng có tồn tại nhà trường cần khắc phục như: một số ít bài giảng điện tử được thiết kế còn sa vào việc trình chiếu hình ảnh, chưa chú trọng khai thác các tình huống sư phạm nhằm rèn tư duy và giáo dục toàn diện học sinh.

• Xây dựng môi trường trường học thân thiện qua việc tổ chức triển khai các tiết học ngoài nhà trường, dạy học qua các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo:

Môi trường trường học thân thiện là tạo nên một môi trường giáo dục (cả về vật chất lẫn tinh thần) an toàn, bình đẳng, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần đảm bảo quyền được đi học và học hết cấp của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở tập trung mọi nỗ lực của nhà trường vì người học, với các mối quan tâm thể hiện thái độ thân thiện và tinh thần dân chủ. Với phương châm mỗi ngày trẻ em đến trường là một ngày vui, trường THCS Độc Lập luôn xây dựng một môi trường trường học mà các em sẽ cảm nhận được sự thoải mái khi việc học của mình vừa gắn với kiến thức trong sách vở, vừa thông qua sự thâm nhập, trải nghiệm của chính bản thân trong các hoạt động ngoại khóa, trong các trò chơi dân gian, các hoạt động tập thể vui mà học. Trong các năm qua trường đã tổ chức triển khai các tiết học ngoài nhà trường, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo như:

Nội dung tổ chức hoạt động/ số lần thực hiện	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Ngày hội Pháp luật	01	01
Ngày hội Hướng nghiệp	01	01
Ngày hội phân loại rác thải	01	01
Phong trào “Mảng xanh lớp học”	01	01
Phong trào “Nụ cười hồng–Cùng bạn đến lớp”	01	01
Phong trào “Ngày hội heo đất”; “Kế hoạch nhỏ”	02	02
Diễn đàn “Điều em muốn nói”	02	02
Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGD NGLL)	18	02
Hoạt động trải nghiệm	18	32
Hội Thi “Lớn lên cùng sách”	01	01
Hội thi “Văn hay chữ tốt”	01	01
Hội thi “Thiết kế lồng đèn-Hóa trang chị Hằng chú Cuội”	01	0
Hội thi “Trang trí mâm cỗ Tết trung thu”	0	01

Sinh hoạt truyền thông “Sức khỏe sinh sản cho học sinh”	01	02
Chuyên đề tâm lý “Bạo lực học đường”	01	02
Lễ hội Halloween	01	0
Hội thi văn nghệ “Sức sống măng non”	01	01
Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”	0	01
Hội thi “Đại sứ văn hóa đọc”	0	01
Hội thi “Nét vẽ xanh”	01	01
Hội thi “Tìm hiểu tem bưu chính”	0	01

Trường THCS Độc Lập tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ nhằm giáo dục truyền thông và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn cho học sinh; gắn kết các hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực". Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật được chú trọng, khuyến khích học sinh đề xuất sáng kiến và cùng với các thầy cô giáo thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng nâng cao. Qua đó các em đã gặt hái được nhiều thành tích trong học tập, cụ thể:

Kết quả:

- Thực hiện thiết kế Videoclip hội thi: “Trường học xanh”;
- Tham gia hội thi “Trực tuyến tìm hiểu quy định pháp luật về trẻ em năm học 2024 – 2025”;
- Tham gia hội thi Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” đạt giải 1 cấp quận;

Một số hoạt động đã mang lại những kết quả ý nghĩa như:

Hỗ trợ Liên đội khó khăn là trường Tiểu học Chí Linh 100 quyển tập. Khen thưởng Châu ngoan Bác Hồ 120 cuốn tập 10 cuốn/em (CNBH cấp quận)

Nhà trường tổ chức hội thu “Lồng đèn – Đêm trăng Rằm” đã trao được 33 phần quà Trung thu gồm bánh và lồng đèn đến các em chính khóa;

Tổ chức “Kế hoạch nhỏ” thu được 27.688.000 đồng, trao tặng Hội đồng Đội Quận và Thành phố 4.086.000, tổ chức công trình Măng non là 12 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trị giá 300.000/suất và trao tặng 1 cây kèn trumpet trị giá 3.500.000 cho Đội nghi lễ nhà trường;

Công trình măng non kế hoạch nhỏ của Liên đội tổ chức nuôi heo đất 33 con. tặng 8 suất quà mỗi suất 500.000 đồng, tặng một góc học tập cho học sinh khó khăn từ 1000.000 đồng – 1500.000 đồng;

Tổ chức hội thu nhu yếu phẩm vì hành trình “Măng non sẵn sàng vì biên giới biên đảo” thu được 550 dây dầu gội – sữa tắm các loại, chia thành 2 đợt đến Hội đồng Đội quận.

Một số thành tích của Liên đội

- Tham gia hội thi Thiết kế Lồng đèn Trung thu, trang trí mâm ngũ quả – cấp quận

- Giải 2 Liên hoan vọng cổ và ca khúc mang âm hưởng dân ca – cấp quận
- Giải 2 kể chuyện Bác Hồ bằng tiếng Anh
- Giải 2 tìm kiếm tài năng nhí cấp quận (Xuân Nguyên 7a1)
- Giải A đồng diễn Flasmot cấp quận
- Giải 1 hội thi vũ điệu sắc màu cấp quận
- Giải 1 hội thi Khi tôi 15 cấp quận
- Giải 2 duyên dáng tuổi 15 cấp quận
- Giải 2 hội thi sáng tạo biểu trưng cấp quận
- Giải 1 sân chơi trẻ em hôm nay thế giới ngày mai cấp quận
- Giải B Liên hoan trống kèn cấp quận
- Tập thể Liên đội có thành tích tiêu biểu ntrong các hoạt động thi đua chào mừng 50 năm

Công tác Khuyến học

Công tác khuyến học trong nhà trường trong thời gian qua ngày càng lớn mạnh và hiệu quả. Cụ thể hàng năm nhà trường đã kêu gọi và đóng góp cho quỹ khuyến học để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn bao gồm: 31 suất học bổng “Vào ngày Thành lập Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh” mỗi phần quà trị giá 500.000 = 15.500.000 đồng;

Nhà trường có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ tùy theo nội dung đăng kí theo học (Thạc sĩ được hỗ trợ 3tr; đại học được 1,5tr. Bên cạnh đó khi các giáo viên tham gia học trung cấp chính trị được hỗ trợ 50% học phí). Trong năm học vừa qua nhà trường hỗ trợ 50% học phí cho giáo viên tham gia học lớp Trung cấp chính trị với số tiền là 8000.000 đồng.

1.3. Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ Cán bộ - Giáo viên:

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh điển đạt một cách cụ thể và thiết thực: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Có cán bộ tốt thì việc gì cũng xong”. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có vị trí rất quan trọng, là sự quyết định cho chất lượng giáo dục của mỗi đơn vị.

Đội ngũ CB-GV-CNV của trường THCS Độc Lập có:

- 10 CB-GV có trình độ Thạc sỹ,
- 50 GV có trình độ Đại học,
- 2 GV có trình độ Cao đẳng,
- 11 đảng viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, 1 đảng viên đang học.

Hiểu được tầm quan trọng trong công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên theo dự các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đồng thời tổ chức tự bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ quản lý và giáo viên về các chuyên đề: Công tác chủ nhiệm lớp; Công tác tư vấn học đường; Đổi mới phương pháp dạy học; Sử dụng phương tiện dạy học hiện đại; Hỗ trợ đồng nghiệp, phát triển nghề nghiệp giáo viên THCS; Hướng dẫn cách viết sáng kiến kinh nghiệm; Trình bày văn bản đúng thể thức quy định hiện hành.

- Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ chức các hoạt động báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập:

Trong các năm học, Ban giám hiệu luôn chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Kết quả:

100% tổ nhóm thực hiện dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.

Nhà trường tổ chức 21 tiết chuyên đề, 18 tiết thao giảng cấp trường ở các bộ môn về đổi mới phương pháp dạy học, 8 tiết hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở thư viện. Tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm sử dụng bảng tương tác, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên sử dụng phương tiện dạy học hiện đại. CB-GV-NV cập nhật kịp thời các thông tin mới về công tác pháp chế, về những thay đổi trong cách ghi điểm trong sổ điểm và học bạ.

1.4. Thực hiện công tác chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

Những năm qua công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, công nhân viên luôn được công đoàn trường Trung học cơ sở Độc Lập xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

Các hoạt động đó được thực hiện theo hướng thiết thực và hiệu quả. Qua các năm học các hoạt động công tác chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, công nhân viên như sau: Tặng quà ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Tặng quà ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CB-GV-CNV; Khen thưởng “Phụ nữ hai giỏi” và Tổ chức tham quan nghỉ dưỡng hè hàng năm.

1.5. Hoạt động sáng kiến, hiến kế góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Trong những năm qua, Trường đã có một số hoạt động sáng tạo và sáng kiến đem lại hiệu quả cao trong quản lý và dạy học như sau:

Sáng kiến: Ứng dụng chuyên đổi số trong dạy học tích cực để nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Lịch sử - Địa lí.

Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Sau khi triển khai các giải pháp kết hợp chuyển đổi số và phương pháp dạy học tích cực trong môn Lịch sử và Địa lí, tôi nhận thấy sáng kiến có tính ứng dụng cao, dễ triển khai và phù hợp với điều kiện thực tế của các trường phổ thông, đặc biệt là bậc THCS. Cụ thể:

Nguồn tài nguyên sử dụng đều miễn phí hoặc dễ truy cập như Canva, Padlet, Quizizz, Plickers... phù hợp với điều kiện thiết bị còn hạn chế ở nhiều trường học.

Mô hình giảng dạy này có thể áp dụng cho nhiều môn học khác, không chỉ riêng Lịch sử - Địa lí. Những phương pháp như lớp học đảo ngược, dạy học dự án, hay học tập hợp tác có thể linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với từng bộ môn.

Nhân rộng mô hình trong các tổ chuyên môn kết quả thực hiện sáng kiến đã được chia sẻ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, giúp các giáo viên khác tham khảo và áp dụng vào giảng dạy.

Hỗ trợ tốt cho học tập trực tuyến và tự học: việc tích hợp chuyên đổi số giúp học sinh có thể học mọi lúc, mọi nơi, không bị giới hạn bởi không gian lớp học truyền thống. Điều này đặc biệt hữu ích trong bối cảnh giáo dục hiện đại, khi việc học tập trực tuyến ngày càng phổ biến.

Góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục: Sáng kiến này giúp giáo viên, học sinh và phụ huynh hiểu rõ hơn về lợi ích của chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập, từ đó thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ vào giáo dục một cách hiệu quả hơn.

Sáng kiến: Một số giải pháp phát triển năng lực đọc tác phẩm thơ, truyện trong dạy học Ngữ văn (khối 6, khối 9) tại trường THCS Độc Lập.

Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Việc nâng cao năng lực cảm thụ thông qua quá trình phát triển năng lực đọc thực sự có ý nghĩa tốt với mỗi HS, từ đó các em sẽ dần tách rời khỏi lối học thụ động xưa cũ mà trở nên năng động hơn. HS có sự ham thích, đam mê tự tìm tòi, nghiên cứu các kiến thức mới, giờ học trở nên sinh động, vui tươi, nhẹ nhàng, tạo được mối liên hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong hỗ trợ HS.

Trong quá trình dạy học thực nghiệm, GV đã tiến hành nhiều phương pháp dạy học như: lớp học đảo ngược, thảo luận nhóm, phản ứng nhanh, xử lý tình huống, ứng dụng... giúp HS có cơ hội trao đổi, tranh luận với nhau để cùng thực hiện các nhiệm vụ học tập trên cơ sở trao đổi, thảo luận và lắng nghe ý kiến.

Qua các tiết dạy thực nghiệm, chúng tôi nhận thấy đa số HS đều tham gia tích cực, hứng thú vào hoạt động học tập. Áp dụng phương pháp này còn giúp HS tự chiếm lĩnh kiến thức đồng thời rèn luyện cho các em những kỹ năng cần thiết như giao tiếp, hợp tác, thuyết trình, đóng vai, đặc biệt là kỹ năng tự đọc và ham mê đọc sách...qua đó ngày càng rèn luyện và phát triển năng lực ngôn ngữ và khả năng vận dụng văn học vào cuộc sống.

Kết quả thống kê trên cho thấy trong quá trình áp dụng các phương pháp trên, HS đã có sự tiến bộ và thay đổi rõ rệt. Kết quả trung bình học tập học kỳ I là 95% trở lên (lớp 6A5, 6A8) và đạt 100% (lớp 9A3). Qua học kỳ II và kết quả cả năm tỷ lệ Đạt là 100%. ở cả 3 lớp. Tỷ lệ Tốt (giỏi) tăng, lớp 6A5 học kỳ I (26,83) qua học kỳ II tăng (60,98%), lớp 6A8 kỳ I tỷ lệ Tốt (giỏi) đạt 28,21%, qua học kỳ II tăng (33,33%), lớp 9A3 kỳ I tỷ lệ Tốt (giỏi) đạt 12,90% qua học kỳ II tỷ lệ tăng đạt 67,74%.

Như vậy việc tổ chức lớp học theo hướng khai phá phát triển năng lực đọc của học sinh đã kích thích sự sáng tạo cảm thụ thơ văn giúp quá trình tiếp thu bài tích cực, chủ động cho HS, tạo sự hứng thú và mang lại kết quả học tập tốt hơn.

Sáng kiến: Rèn luyện kỹ năng tính giờ và chuyển đổi ngày trong giảng dạy phân môn Địa lí 6 cho học sinh trường THCS Độc Lập.

Hiệu quả áp dụng sáng kiến:

**Bảng Kết quả đánh giá thường xuyên học kỳ I môn Lịch sử và Địa lí 6
năm học 2024 – 2025**

Kết quả	Lớp 6a1 40 học sinh Chưa thực nghiệm	6a3 45 học sinh Thực nghiệm lần 1	6a5 41 học sinh Thực nghiệm lần 1	6a7 43 học sinh Thực nghiệm lần 2	6a9 40 học sinh Thực nghiệm lần 2
Tốt 8-10 điểm	02 hs	40 hs	31 hs	37 hs	36 hs
Khá	10 hs	5hs	7 hs	6hs	4 hs

7-8 điểm					
Đạt 5-6 điểm	20 hs	0 hs	3 hs	0 hs	0 hs
Chưa đạt Dưới 5 điểm	8 hs	0 hs	0 hs	0 hs	0 hs

Qua bảng thống kê kết quả bài đánh giá thường xuyên ở các lớp 6 tôi dạy, ở lớp 6a1 tôi chưa thực hiện giải pháp thì có rất ít học sinh đạt điểm ở mức tốt, đa số ở mức đạt. Tôi tiến hành thực nghiệm giải pháp ở hai lớp tiếp theo là 6a3 và 6a5 thì kết quả đem lại rất tốt, đa số học sinh nắm bài và làm bài với điểm ở mức đạt trên 70%. Tôi thực nghiệm lần 2 ở các lớp 6a7 và 6a9 kết quả đem lại là tốt, số học sinh đạt điểm tốt cũng rất cao 85-90%.

Sáng kiến: Một số biện pháp nâng cao chất lượng phân môn toán hình học cho học sinh K7.

Hiệu quả áp dụng sáng kiến:

Sau một thời gian áp dụng các biện pháp trên, tôi đã tiến hành đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh thông qua các tiêu chí sau:

- Học sinh làm lại **bài kiểm tra tương tự bài khảo sát đầu vào**, từ đó so sánh sự tiến bộ.
- Dưới đây là kết quả trung bình của hai lớp 7A1 và 7A5

Lớp	Tổng số HS	Hiểu khái niệm định lý		Vẽ hình chính xác		Phân tích đề bài		Lập luận chứng minh		Hứng thú hình học	
		Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
7A1	40	40	100%	40	100%	40	100%	40	100%	40	100%
7A5	50	35	70%	38	76%	45	90%	40	80%	45	90%

Kết luận: Nhóm học sinh được áp dụng phương pháp đổi mới có sự tiến bộ vượt bậc so với nhóm đối chứng. Đặc biệt, kỹ năng vẽ hình, lập luận chứng minh và hứng thú học tập đều tăng đáng kể.

• Số liệu tỉ lệ về môn toán ở HK1 ở 2 lớp

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
7A1	40	40	100%	10	0%	0	0%	0	0%
7A5	50	19	38%	20	40%	7	14%	4	8%

Quan sát thái độ và sự tham gia của học sinh

- Học sinh chủ động hơn trong việc đặt câu hỏi, tham gia vào bài học.
- Các hoạt động học nhóm, trò chơi giúp học sinh **hứng thú hơn**, không còn sợ Hình học như trước. Tinh thần hợp tác và khả năng trình bày ý tưởng của học sinh cũng được cải thiện.

Phản hồi từ học sinh, giáo viên và phụ huynh

Phản hồi từ học sinh

- **90% học sinh** cho rằng việc áp dụng linh hoạt một số biện pháp nêu trên giúp Hình học trở nên dễ hiểu và thú vị hơn.

- **85% học sinh** cảm thấy tự tin hơn khi làm bài tập chứng minh. Nhiều em bày tỏ sự thích thú với **các phần mềm Hình học động** và muốn được sử dụng nhiều hơn.

Phản hồi từ giáo viên

Các giáo viên trong tổ Toán đánh giá cao sự **đa dạng và sáng tạo** trong cách tiếp cận bài học.

Một số giáo viên đề xuất mở rộng áp dụng các biện pháp này cho các lớp khác.

Phản hồi từ phụ huynh

Nhiều phụ huynh nhận thấy con mình có sự thay đổi tích cực, chủ động hơn trong việc học Hình học.

- Một số phụ huynh mong muốn có thêm tài liệu hướng dẫn để hỗ trợ con học ở nhà.

Sáng kiến: Giải pháp rèn kỹ năng quản lý cảm xúc tiêu cực cho học sinh THCS Quận Phú Nhuận trong bối cảnh hiện nay

Hiệu quả áp dụng sáng kiến:

• Tác động trực tiếp đến học sinh

Giúp học sinh nhận diện và điều chỉnh cảm xúc tiêu cực: Khi được trang bị kỹ năng quản lý cảm xúc, học sinh có thể tự nhận biết các trạng thái cảm xúc như căng thẳng, lo âu, tức giận và tìm cách kiểm soát thay vì bị cuốn theo chúng.

Cải thiện khả năng giao tiếp và giải quyết xung đột: Học sinh biết cách kiểm soát cảm xúc sẽ có cách giao tiếp tích cực hơn với bạn bè, thầy cô và gia đình, giảm thiểu xung đột trong trường học.

Nâng cao sức khỏe tinh thần và học tập hiệu quả hơn: Khi có kỹ năng quản lý cảm xúc, học sinh sẽ bớt căng thẳng, tập trung tốt hơn vào việc học tập, từ đó nâng cao thành tích học tập.

• Tác động đến giáo viên và phụ huynh

Giáo viên có thể hỗ trợ học sinh tốt hơn: Khi triển khai các giải pháp trong trường học, giáo viên sẽ có công cụ để hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng cảm xúc, giảm tình trạng bạo lực học đường hoặc các hành vi tiêu cực khác.

Phụ huynh có thể đồng hành cùng con: Nếu đề tài được triển khai rộng rãi, phụ huynh cũng có thể được hướng dẫn về cách giúp con quản lý cảm xúc, tạo môi trường gia đình tích cực hơn.

• Khả năng ứng dụng thực tiễn

Dễ triển khai trong môi trường giáo dục: Các giải pháp có thể được tích hợp vào hoạt động giảng dạy, hoạt động ngoại khóa hoặc mô hình tư vấn tâm lý học đường.

Khả năng mở rộng và nhân rộng mô hình: Nếu triển khai thành công tại Quận Phú Nhuận, mô hình này có thể áp dụng cho các địa bàn khác có điều kiện tương tự.

• Đóng góp cho công tác giáo dục cảm xúc – xã hội (SEL)

Đề tài góp phần bổ sung vào chương trình giáo dục cảm xúc – xã hội tại Việt Nam, giúp xây dựng thế hệ học sinh có trí tuệ cảm xúc cao hơn, thích nghi tốt hơn với cuộc sống hiện đại.

• Đánh giá hiệu quả thông qua thực nghiệm

Nếu đề tài có nghiên cứu thực nghiệm (thực hiện khảo sát trước và sau khi áp dụng các giải pháp), có thể đo lường hiệu quả dựa trên:

Mức độ giảm căng thẳng, lo âu, tức giận của học sinh.

Sự cải thiện trong giao tiếp và giải quyết xung đột.

Tác động đến kết quả học tập và hành vi trong trường học.

Qua đó, cho thấy, khi áp dụng các phương pháp của sáng kiến, HS sẽ được tham gia vào các nhiệm vụ học tập giúp tăng sự trải nghiệm của bản thân HS. HS chia sẻ, đóng góp ý kiến một cách tích cực, kích thích sự sáng tạo, tạo sự hứng thú và mang lại kết

2. Trong công tác chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước

2.1. Đối với đội ngũ CB-GV-NV.

Tổ chức quán triệt đầy đủ tình hình và nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, quán triệt chủ đề năm học, tạo chuyên biến tích cực trong tư tưởng đội ngũ, hết lòng phấn đấu vì sự phát triển của học sinh.

Tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Hàng tháng, trong buổi họp chi bộ, họp HĐSP, giới thiệu các bài báo viết về tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trích từ Sổ tay Xây dựng Đảng và kể chuyện về tấm gương đạo đức Bác Hồ, rút ra bài học tư tưởng vận dụng vào công việc hàng ngày.

- Nhà trường xây dựng phong trào thi đua kể chuyện, phát thưởng, khen ngợi các cá nhân, tổ nhóm có câu chuyện kể sâu sắc và học tập nhiều bài học quý giá về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Mỗi đảng viên đăng ký chương trình hành động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Duy trì “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” tại đơn vị.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để CB-GV-NV phát huy dân chủ cơ sở, tích cực góp ý xây dựng đơn vị trên cơ sở đoàn kết, hợp tác, chia sẻ. Ban lãnh đạo nhà trường phát huy vai trò người đứng đầu, đoàn kết, hợp tác, gương mẫu, sẵn sàng lắng nghe, tiếp thu các kiến nghị của CB-GV-NV và tích cực giải quyết các vấn đề nhận diện trong đơn vị.

Yêu cầu 100% nhà giáo thực hiện nghiêm Quy định đạo đức nhà giáo, đánh giá việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao tâm và tầm của người thầy trong nỗ lực đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường. Nhà trường xây dựng Quy chế thực hiện ứng xử, giao tiếp giữa các mối quan hệ trong nhà trường.

Tăng cường công tác pháp chế và phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng trong tập thể lãnh đạo của đơn vị. Triển khai tuyên truyền đến 100% CB-GV-NV các nội dung của Nghị quyết chi bộ nhà trường trong năm 2024, đẩy mạnh vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ trong mọi hoạt động của đơn vị.

BGH, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn thường xuyên tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong hoạt động lên lớp, soạn giảng, chấm trả bài kiểm tra.

Kết quả: Tạo được sự gắn bó, đoàn kết, nhất trí trong cấp ủy và Ban Giám hiệu nhà trường. Phát huy tốt dân chủ cơ sở. Các biểu quyết trong Hội nghị CBCCVC của nhà trường đạt 100% ý kiến đồng thuận sau khi thảo luận.

2.2. Đối với học sinh.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện 5 nội dung phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", phát huy kết quả đã đạt về nội dung "Xanh, sạch, đẹp, an toàn", nội dung "Dạy học hiệu quả", nội dung "Hoạt động tập thể" và chú trọng tiếp tục tăng cường "Rèn kỹ năng sống", "Tìm hiểu, chăm sóc di tích lịch sử, văn hóa".

Đẩy mạnh việc giáo dục lễ giáo cho học sinh. Chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Đánh giá đúng thực chất kết quả rèn luyện hạnh kiểm của học sinh để giáo dục các em ý nghĩa phân đấu vì giá trị thật, chất lượng thật. Xử lý nghiêm trường hợp học sinh vi phạm quy định không được quay cóp trong khi làm bài kiểm tra.

Xây dựng mối quan hệ thầy trò thân thiện nhưng vẫn duy trì kỷ cương học đường, từng bước nâng cao chất lượng văn hóa học đường, giúp học sinh cảm nhận được đến trường là một niềm vui nhằm thu hút học sinh hướng đến cuộc sống lành mạnh, văn hoá.

Tăng cường công tác quản lý học sinh; giáo dục an toàn, đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội.

Tăng cường công tác tư vấn học đường nhằm tư vấn cho học sinh, cha mẹ học sinh các vấn đề liên quan đến tâm lý lứa tuổi. Phổ biến và quán triệt đến học sinh và cha mẹ học sinh toàn trường quy định về văn minh học đường. Đẩy mạnh việc thực hiện quy định về văn minh học đường.

Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục ý thức phòng chống bạo lực học đường, ý thức giữ vệ sinh bản thân, vệ sinh môi trường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử văn hóa, phòng ngừa các tệ nạn xã hội.

Kết quả:

- 100% CB-GV-NV ký cam kết thực hiện các tiêu chí xây dựng "Trường học an toàn về ANTT" năm học 2024 - 2025.

- 100% CMHS và học sinh ký cam kết không vi phạm luật giao thông và phòng – chống trò chơi trực tuyến không lành mạnh, thực hiện việc phân loại rác tại nguồn.

- Không có học sinh vi phạm pháp luật hoặc vướng vào tệ nạn xã hội.

3. Hoạt động Đảng và Đoàn thể:

3.1. Đảng bộ/Chi bộ:

Hàng năm, thực hiện hướng dẫn của Đảng ủy Phường 5 quận Phú Nhuận, chi bộ tổ chức đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, kết quả từ năm 2013 đến nay đều được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tích cực thực hiện công tác xây dựng Đảng, đổi mới công tác kiểm tra Đảng tại đơn vị.

Chi bộ được Đảng ủy Phường 5 nhiều năm liền biểu dương danh hiệu “Trong sạch – vững mạnh”.

Chi bộ đã có thành tích tốt trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM” giai đoạn 2021-2022; 2023-2024, 2024-2025.

Chi bộ đạt thành tích điển hình trong việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2021

3.2. Công đoàn:

Công đoàn trường THCS Độc Lập hoạt động theo điều lệ và quy định hiện hành của Liên đoàn lao động quận Phú Nhuận, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ và công khai của nhà trường, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của đoàn viên công đoàn; động viên, khuyến khích đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng

Công đoàn đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Công đoàn xuất sắc”

3.3. Đoàn thanh niên (Chi đoàn)/Liên đội :

Chi đoàn giáo viên nhà trường hoạt động theo điều lệ và quy định tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, có xây dựng kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch hoạt động tháng; tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo quy định, tổ chức Đại hội Chi đoàn theo hướng dẫn của Đoàn Phường 5; các hoạt động của chi đoàn góp phần tích cực trong các hoạt động của nhà trường

Liên đội nhà trường hoạt động theo điều lệ và quy định tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, có xây dựng kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch hoạt động tháng; tổ chức Đại hội Liên Đội theo hướng dẫn của Hội Đồng Đội quận Phú Nhuận; các hoạt động của Liên Đội góp phần tích cực trong các hoạt động của nhà trường

Chi đoàn đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Chi đoàn xuất sắc”;

Liên Đội đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Liên Đội xuất sắc”.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Liên Hương